

Số: /BC - CTK

Vĩnh Phúc, ngày tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Vĩnh Phúc
tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2022

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Sản xuất nông nghiệp

a. Trồng trọt

Tháng 4/2022, sản xuất nông nghiệp của tỉnh diễn ra trong điều kiện thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng, toàn bộ diện tích vụ Xuân được gieo trồng đảm bảo khung thời vụ tốt nhất. Hiện tại, trà lúa Xuân đang ở giai đoạn cuối đẻ nhánh - làm đòng, một số ít diện tích đã trổ bông. Để chủ động phòng chống sinh vật gây hại, đảm bảo sản xuất vụ Xuân được an toàn và đạt năng suất, chất lượng cao, các ngành chức năng và cơ quan chuyên môn đã khuyến cáo bà con nông dân tập trung chăm sóc cây lúa, chủ động kiểm tra đồng ruộng, sớm phát hiện các đối tượng gây hại để áp dụng biện pháp phòng chống hiệu quả, không để lây lan ra diện rộng.

Tổng diện tích gieo trồng vụ Xuân năm 2022 của toàn tỉnh ước đạt 37.312 ha, đạt 98,19% kế hoạch và giảm 1,92% so với cùng kỳ. Diện tích gieo trồng vụ Xuân của các loại cây cụ thể như sau:

STT	Loại cây	Diện tích gieo trồng (ha)	So với cùng kỳ (%)	Ghi chú
1	Lúa	29.206	98,51	
2	Ngô	2.019	97,11	
3	Khoai lang	214	89,95	
4	Lạc	1.398	92,97	
5	Đậu tương	64	80,59	
6	Rau các loại	2.407	102,05	
7	Cây trồng khác	2.003	93,92	
Tổng số		37.312	98,08	

b. Chăn nuôi

Ước tính đến 30/04/2022, so với cùng thời điểm năm trước đàn trâu toàn tỉnh giảm 0,72%; đàn bò giảm 2,43%; đàn lợn giảm 0,48%; đàn gia cầm tăng 0,63%. Sản lượng thịt trâu, bò hơi xuất chuồng trong tháng ước đạt 604,5 tấn, giảm 1,0%; sản lượng thịt lợn hơi đạt 6.160,0 tấn, tăng 3,14%; thịt gia cầm hơi đạt 3.030,0 tấn, tăng 4,41%; sản lượng trứng gia cầm đạt 49.600,0 nghìn quả, tăng 5,53%; sản lượng sữa bò tươi đạt 4.900,0 tấn, tăng 19,51% so với cùng kỳ.

Tính chung 4 tháng đầu năm, sản lượng thịt trâu, bò hơi xuất chuồng đạt 2.320,3 tấn, giảm 1,15%; thịt lợn hơi đạt 28.590,0 tấn, tăng 4,29%; thịt gia cầm hơi đạt 14.115,0 tấn, tăng 3,40%; sản lượng trứng gia cầm 234,4 triệu quả, tăng 4,56%; sản lượng sữa bò tươi 19.300,0 tấn, tăng 14,98% so với cùng kỳ.

Công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được quan tâm. Tuy nhiên, thời tiết ở giai đoạn chuyển mùa làm tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Trong tháng, phát hiện 01 ổ dịch Cúm gia cầm tại 01 hộ chăn nuôi trên địa bàn phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, số gia cầm chết và tiêu hủy là gần 2.000 con; chưa phát hiện các ổ dịch bệnh truyền nhiễm Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi, Tai xanh...

1.2. Sản xuất lâm nghiệp

Diện tích rừng trồng mới tập trung trong tháng Tư ước đạt 205,0 ha, tăng 41,09% so với cùng kỳ năm trước; số cây lâm nghiệp trồng phân tán trong tháng đạt 78,9 nghìn cây, giảm 50,84%; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 3.677 m³, tăng 10,54%; sản lượng củi khai thác ước đạt 2.335,0 ste, giảm 0,94% so với cùng kỳ. Tính chung 4 tháng đầu năm, diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 314,0 ha, tăng 26,97% so với cùng kỳ; số cây trồng phân tán ước đạt 414,5 nghìn cây, giảm 33,2% so với cùng kỳ, nguyên nhân là do quỹ đất trồng cây phân tán của các địa phương ngày càng hạn hẹp; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 14.423,7 m³, tăng 6,55%; sản lượng củi khai thác ước đạt 9.737,0 ste, giảm 0,92%.

Công tác bảo vệ và phòng chống cháy rừng trên địa bàn được thực hiện tốt, trong tháng Tư, trên địa bàn tỉnh không có vụ cháy rừng nào xảy ra. Ngành chức năng tiếp tục công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống cháy rừng tới cộng đồng dân cư và chủ rừng trên địa bàn, đảm bảo an toàn cho các khu rừng nhất là khi mùa nắng nóng đang đến gần.

1.3. Sản xuất thủy sản

Trong tháng, nhu cầu của thị trường tăng trở lại, giá bán các sản phẩm thủy sản ổn định ở mức có lãi giúp người dân yên tâm đầu tư vào sản xuất. Hiện nay, các hộ nuôi trồng thủy sản tại các địa phương đang thu hoạch và thả giống cho vụ mới. Để sản xuất thủy sản đem lại hiệu quả cao, các hộ, đơn vị nuôi trồng đã đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tăng cường sử dụng con giống có chất lượng, sử dụng sản phẩm xử lý môi trường và thiết bị tăng cường cung cấp oxy cho ao nuôi, chú trọng công tác phòng, chống dịch bệnh, nhất là bệnh dịch trên đàn cá, đảm bảo sản lượng thu hoạch và chất lượng sản phẩm.

Tổng sản lượng thủy sản trong tháng Tư ước đạt 1.860,65 tấn, tăng 4,49% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, sản lượng khai thác nội địa ước đạt 112,25 tấn, giảm 2,41% sản lượng nuôi trồng ước đạt 1.748,4 tấn, tăng 4,96%.

Tính chung 4 tháng đầu năm, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 7.453,85 tấn, tăng 0,34%; trong đó, sản lượng khai thác nội địa ước đạt 579,35 tấn, giảm 4,13%; sản lượng nuôi trồng ước đạt 6.874,5 tấn, tăng 0,74% so với 4 tháng đầu năm 2021.

2. Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp trong tháng tiếp tục khởi sắc, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) ước tính tăng 0,71% so với tháng trước và tăng 14,93% so với cùng kỳ năm trước. Đây là tháng thứ tư liên tiếp tính từ đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh ghi nhận mức tăng 2 con số so với tháng cùng kỳ năm trước¹.

2.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp

Tháng 4/2022, Chỉ số sản xuất công nghiệp chia theo ngành kinh tế cấp I: Ngành khai khoáng giảm 25,64%; ngành chế biến, chế tạo tăng 15,13%; sản xuất và phân phối điện tăng 2,06%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,50% so cùng kỳ năm 2021. Tính chung 04 tháng đầu năm 2022, IIP ước tính tăng 14,59% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn tốc độ tăng 24,15% của cùng kỳ năm 2021 nhưng tăng mạnh so với tốc độ tăng 0,74% của cùng kỳ năm 2020.

Trong các ngành công nghiệp cấp II, có 18/24 ngành có chỉ số sản xuất tăng so với cùng kỳ năm trước, 6/24 ngành có chỉ số sản xuất giảm. Một số ngành công nghiệp chủ lực đã phát huy vai trò quan trọng trong sản xuất công nghiệp của tỉnh

¹ Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 01/2022 tăng 15,11%; tháng 02/2022 tăng 19,38%; tháng 3/2022 tăng 10,42%; tháng 4/2022 ước tính tăng 14,93% so với tháng cùng kỳ năm trước.

và vẫn duy trì tốc độ tăng cao so cùng kỳ như: sản xuất linh kiện điện tử tăng 22,30%; sản xuất ô tô tăng 5,74%; sản xuất xe máy tăng 11,08%; sản xuất trang phục tăng 13,58%; dệt tăng 7,27%; sản xuất kim loại tăng 1,38%... Ở chiều ngược lại, một số ngành có chỉ số sản xuất giảm so với cùng kỳ: khai khoáng khác giảm 22,78%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy giảm 17,32%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại giảm 11,30 % so với cùng kỳ,...

***Sản phẩm sản xuất chủ yếu:** Tháng Tư năm nay, các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh dự kiến sản xuất được: 26.600 tấn thức ăn gia súc, gia cầm, tăng 0,37%; 1.092 nghìn đôi giày thể thao, tăng 10,11%; 10.847 nghìn m² gạch ốp lát, tăng 1,43%; 6.054 xe ô tô các loại, tăng 3,03%; 141.205 xe máy các loại, tăng 8,73%; doanh thu dịch vụ sản xuất linh kiện điện tử ước đạt 16.281 tỷ đồng, tăng 23,58% so với cùng kỳ năm trước.

**Tốc độ tăng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu
4 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ năm trước (%)**



2.2. Chỉ số sử dụng lao động

Tháng 4/2022, thị trường lao động của tỉnh có sự tăng trưởng nhẹ, một số doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng thêm số lượng lớn lao động nhằm đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các đơn hàng đã ký kết. Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng 2,88% so với tháng trước và tăng 3,92% so với cùng kỳ năm 2021. Chia theo ngành kinh tế cấp I, chỉ số sử dụng lao động của ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 2,92%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,52%; hai ngành còn lại là ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí và ngành khai khoáng giữ ổn định so với tháng trước.

2.3. Chỉ số tiêu thụ, tồn kho

Tháng Tư năm nay, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,14% so với tháng Ba và tăng 7,77% so cùng kỳ. So với tháng trước, 9/18 ngành công nghiệp cấp 2 có chỉ số tiêu thụ tăng, trong đó, một số ngành có chỉ số tiêu thụ tăng khá như: Sản xuất phương tiện vận tải khác tăng 15,20%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 11,17%; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất tăng 5,68%; 09 ngành còn lại có chỉ số tiêu thụ trong tháng giảm, giảm mạnh nhất là ngành sản xuất chế biến thực phẩm và ngành sản xuất thiết bị điện với mức giảm lần lượt là 8,38% và 6,44%. Tính chung 4 tháng đầu năm 2022, chỉ số tiêu thụ toàn ngành tăng 2,22% so cùng kỳ năm 2021.

Chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng Tư tăng 2,94% so với tháng trước và tăng 3,64% so với cùng kỳ năm trước. So với tháng trước, 11/18 ngành công nghiệp có chỉ số tồn kho tăng; một số ngành có chỉ số tồn kho tăng mạnh là: Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 22,69%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 16,83%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 14,11%; 07 ngành công nghiệp còn lại có chỉ số tồn kho không thay đổi hoặc giảm, một số ngành có chỉ số tồn kho giảm đáng kể là: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 22,69%; công nghiệp chế biến, chế tạo khác giảm 20,53%;...

3. Đầu tư và phát triển doanh nghiệp

3.1. Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước

Tháng Tư, tình hình thực hiện vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý có dấu hiệu khởi sắc, ước tính đạt 419,89 tỷ đồng, tăng 6,43% so với tháng trước và tăng 3,21% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh là 205 tỷ đồng, tăng 7,80% so với tháng trước và giảm 6,86% so với cùng kỳ; vốn ngân sách cấp huyện là 181,42 tỷ đồng, tăng 6,70% so với tháng trước và tăng 9,89% so với cùng kỳ; vốn ngân sách cấp xã là 33,47 tỷ đồng, giảm 2,52% so với tháng trước nhưng tăng 54,55% so với cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng đầu năm, tổng vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý thực hiện ước đạt 1.568,1 tỷ đồng, tăng 3,65% so với cùng kỳ và bằng 22,61% kế hoạch vốn giao đầu năm.

3.2. Thu hút đầu tư trực tiếp

Hoạt động thu hút vốn đầu tư trực tiếp trên địa bàn tỉnh tiếp tục có nhiều tín hiệu tích cực, thu hút đa dạng ở nhiều lĩnh vực. Theo số liệu Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc, đến ngày 15/4/2022, tỉnh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

cho 11 dự án DDI (06 dự án cấp mới, 05 dự án điều chỉnh vốn) với tổng vốn đăng ký đạt 7.703,5 tỷ đồng, tăng mạnh mẽ 51,95% so với cùng kỳ; 24 dự án FDI (07 dự án cấp mới, 17 dự án điều chỉnh vốn) với tổng vốn đăng ký đạt 211,9 triệu USD, tăng chủ yếu ở các dự án điều chỉnh vốn với tổng số đăng ký điều chỉnh đạt 87,44 triệu USD, tăng 125,96% so với cùng kỳ. Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là ngành mũi nhọn về thu hút đầu FDI với 22/24 dự án thu hút được.

3.3. Tình hình đăng ký doanh nghiệp

Tính đến ngày 15/4/2022, toàn tỉnh có 430 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 4.933 tỷ đồng, tăng 6,17% về số doanh nghiệp, tăng 3,2% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới đạt 11,47 tỷ đồng, giảm nhẹ 2,80% so với cùng kỳ. Ngành Bán buôn bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác có số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập lớn nhất (132 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký đạt 853 tỷ đồng). Số lượng doanh nghiệp tham gia quay trở lại thị trường có xu hướng tích cực với 185 doanh nghiệp, tăng 5,71% so với cùng kỳ năm trước, qua đó, nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong 4 tháng đầu năm 2022 lên 615 doanh nghiệp. Trong đó, tập trung chủ yếu ở loại hình doanh nghiệp “công ty trách nhiệm hữu hạn” với 346 doanh nghiệp thành lập mới và 173 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động.

Tuy nhiên, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, giải thể vẫn có chiều hướng gia tăng với 314 doanh nghiệp, tăng 38,94% so với cùng kỳ; phần lớn là những doanh nghiệp có quy mô nhỏ, chưa phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại sau ảnh hưởng của dịch Covid-19. Cụ thể, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là 293 doanh nghiệp, tăng 45,77%; số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể là 21 doanh nghiệp, giảm 16% so với cùng kỳ.

4. Thương mại, dịch vụ và giá cả

Tháng 4/2022, lượng hàng hóa cung cấp cho thị trường phong phú, hoạt động vận tải thông suốt, đáp ứng được đầy đủ nhu cầu mua sắm của người tiêu dùng, không xảy ra hiện tượng khan hiếm hàng hóa và đứt gãy chuỗi cung ứng. Đặc biệt, để đón đầu nhu cầu du lịch, vui chơi, giải trí của người dân vào các kỳ nghỉ lễ dài ngày trong tháng Tư, nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã đồng loạt đưa ra nhiều sản phẩm, dịch vụ du lịch hấp dẫn, triển khai đa dạng các hoạt động khuyến mại, giảm giá cho khách hàng, nhằm kích cầu du lịch và đạt mức tăng cao về doanh thu so với các tháng đầu năm.

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng

Tháng 04/2022, Tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 5.063,15 tỷ đồng, tăng 5,86% so với tháng trước và tăng 5,95% so với cùng kỳ năm trước.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 4.566,07 tỷ đồng, tăng 5,80% so với tháng trước và tăng 7,29% so với cùng kỳ năm 2021.

Trong bối cảnh nền kinh tế đang trên đà phục hồi tích cực, nhu cầu mua sắm tiêu dùng của người dân tăng cao nhất là khi tháng Tư có các kỳ nghỉ lễ dài ngày (10/3 Âm lịch, 30/4 - 01/5), lượng hàng hóa được lưu thông, cung ứng dồi dào, giá cả ổn định nên doanh thu toàn bộ 12 nhóm ngành hàng chủ yếu trong tháng Tư đều tăng so với cùng kỳ năm 2021, trong đó, một số nhóm ngành hàng có tốc độ tăng cao, cụ thể như sau: Nhóm lương thực, thực phẩm tăng 9,17%; hàng may mặc tăng 9,64%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 8,88%; ô tô con (dưới 9 chỗ ngồi) tăng 10,08%; xăng, dầu các loại tăng 15,10%; nhiên liệu khác tăng 18,12%,...

- Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành ước đạt 295,27 tỷ đồng, tăng 6,77% so với tháng trước và giảm 7,24% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể: Doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 27,62 tỷ đồng, tăng 6,94%; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 264,60 tỷ đồng, giảm 7,05%; doanh thu dịch vụ lữ hành ước đạt 3,05 tỷ đồng, giảm 61,06% so với cùng kỳ.

Sau thời gian gần như đóng băng hoàn toàn bởi đại dịch Covid-19, hoạt động du lịch Việt Nam nói chung và của tỉnh nói riêng đã có những dấu hiệu khởi sắc khi Chính phủ cho phép mở cửa du lịch từ giữa tháng Ba cùng với việc khôi phục trở lại nhiều đường bay quốc tế. Đón đầu nhu cầu du lịch, vui chơi, giải trí của người dân vào các kỳ nghỉ lễ dài ngày trong tháng Tư, nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã đồng loạt đưa ra nhiều sản phẩm, dịch vụ du lịch hấp dẫn, triển khai đa dạng các hoạt động khuyến mại, giảm giá cho khách hàng, nhằm kích cầu du lịch và đạt mức tăng cao về doanh thu so với các tháng đầu năm.

- Doanh thu các ngành dịch vụ tiêu dùng trong tháng Tư ước đạt 201,80 tỷ đồng, tăng 5,84% so tháng trước và giảm nhẹ 1,56% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 4 tháng đầu năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 19.757,01 tỷ đồng, tăng 2,77% so với cùng kỳ. Trong đó: Doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 17.762,26 tỷ đồng, tăng 3,28%; doanh thu các ngành

dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành đạt 1.230,45 tỷ đồng, tăng 1,41%; doanh thu các ngành dịch vụ khác đạt 764,29 tỷ đồng, giảm 5,99%.

4.2. Vận tải hành khách và hàng hoá

Ước tính doanh thu hoạt động vận tải tháng 4 năm 2022 đạt 397,63 tỷ đồng, tăng 7,09% so với tháng trước và tăng 9,46% so với cùng kỳ năm trước. So với tháng trước và so với tháng Tư năm 2021: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 76,95 tỷ đồng, tăng 11,79% và tăng 7,92%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 309,26 tỷ đồng, tăng 6,13% và tăng 8,83%. Tính chung 4 tháng đầu năm 2022, doanh thu vận tải ước đạt 1.461,55 tỷ đồng, tăng 2,26% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng vận tải hành khách đạt 1.751 nghìn lượt khách vận chuyển, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm trước; luân chuyển đạt 108.940 nghìn lượt khách.km, tăng 3,16% so với cùng kỳ. Tính chung 04 tháng đầu năm, vận tải hành khách đạt 5.403 nghìn lượt khách vận chuyển, giảm 20,47% và luân chuyển đạt 345.649 nghìn lượt khách.km, giảm 20,35% so với 04 tháng đầu năm trước.

Khối lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 3.190 nghìn tấn hàng hóa, tăng 14,61% so với cùng kỳ năm trước; luân chuyển đạt 217.813 nghìn tấn.km, tăng 4,54% so với cùng kỳ. Tổng của 04 tháng đầu năm nay, vận tải hàng hóa ước đạt 11.418 nghìn tấn hàng hóa vận chuyển, tăng 8,36% và luân chuyển đạt 788.489 nghìn tấn.km, tăng 2,38% so với cùng kỳ năm trước.

4.3. Chỉ số giá

- *Chỉ số giá tiêu dùng*: Tháng 4/2022, Chỉ số giá tiêu dùng CPI tăng 0,29% so với tháng trước và tăng 2,25% so với cùng kỳ năm trước. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính có 07 nhóm hàng tăng. Trong đó tăng nhiều nhất là nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,64% do trong tháng có 02 kỳ nghỉ lễ dài ngày, lượng khách đến các nhà hàng, quán ăn tăng, làm cho chỉ số nhóm ăn uống ngoài gia đình tăng 2,10%; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 0,51%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,51%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,44% so với tháng trước;... Ở chiều ngược lại, do các cửa hàng thanh lý, giảm giá các sản phẩm quần áo, giày dép tồn kho để chuẩn bị cho mùa hè dẫn tới chỉ số nhóm may mặc, mũ nón và giày dép giảm 0,26%; nhóm giao thông giảm 0,61% do trong kỳ có 02 lần điều chỉnh giảm giá xăng dầu trong nước. Các nhóm hàng còn lại giá ổn định. Tính chung 4 tháng đầu năm CPI tăng 1,52% so với cùng kỳ năm trước.

- *Chỉ số giá vàng và Đô la Mỹ*: Chỉ số giá vàng và Đô la Mỹ trên địa bàn biến động cùng chiều với giá vàng và giá đồng Đô la Mỹ trên thị trường thế giới, chỉ số giá vàng trong tháng Tư tăng 0,33% so với tháng trước, giá vàng bình quân trên thị trường tự do là 5.724 nghìn đồng/chỉ. Giá Đô la Mỹ trên thị trường tự do trong tháng tăng 0,13% so với tháng trước, giá bán bình quân ở mức 23.280 đồng/USD. Bình quân bốn tháng đầu năm 2022, chỉ số giá vàng tăng 0,68%, chỉ số giá Đô la Mỹ giảm 0,05% so với cùng kỳ năm trước.

5. Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm

5.1. Tình hình thu, chi ngân sách Nhà nước

Theo số liệu của Kho bạc Nhà nước tính đến 15/4/2022, tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 12.022,5 tỷ đồng, tăng 4,83% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa đạt 10.073,81 tỷ đồng, tăng 1,87%. Đóng góp chủ yếu vào mức tăng thu nội địa là nguồn thu tiền sử dụng đất (1.520,9 tỷ đồng, tăng 93,03%) do nhu cầu thuê mặt bằng sản xuất kinh doanh tăng, dẫn tới nguồn thu từ tiền sử dụng đất tăng. Cùng với đó, hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ và sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã ổn định trở lại và ghi nhận mức tăng trưởng khá ở một số lĩnh vực như: sản xuất linh kiện điện tử, sản xuất xe có động cơ,... đã đóng góp tích cực vào nguồn thu ngân sách của tỉnh. Thu Hải quan đạt 1.940,5 tỷ đồng, tăng 23,15% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách Nhà nước đến ngày 15/4/2022 đạt 8.446,5 tỷ đồng, tăng 11,53% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư phát triển (bao gồm cả tạm ứng) đạt 5.456,2 tỷ đồng, tăng 20,42%; chi thường xuyên đạt 2.975,4 tỷ đồng, giảm 1,67% so với cùng kỳ. Nhìn chung, công tác quản lý chi ngân sách đã được tăng cường, kiểm soát chi chặt chẽ, quản lý chi theo dự toán, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

5.2. Hoạt động ngân hàng, tín dụng

Tổng dư nợ cho vay đến 30/4/2022 ước đạt 111.500 tỷ đồng, tăng 9,27% so với cuối năm 2021. Trong đó, dư nợ cho vay ngắn hạn đạt 79.300 tỷ đồng; tăng 11,98%; dư nợ cho vay trung và dài hạn đạt 32.200 tỷ đồng, tăng 3,12% so với cuối năm 2021. Cơ cấu tín dụng phần lớn tập trung cho vay ở các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên do chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19 kéo dài, nhu cầu vốn phục vụ cho sản xuất, kinh doanh cao. Trong đó, ngành thương mại, dịch vụ là 62.950 tỷ đồng (chiếm 56,46% tổng dư nợ), tăng 10,41%; ngành công nghiệp, xây dựng là 41.300 tỷ đồng (chiếm 37,04% tổng dư nợ), tăng 6,91% so với cuối năm 2021. Phân theo đối tượng vay vốn, dư nợ khu vực hộ gia đình, tư nhân, cá thể ước đạt 62.000 tỷ đồng, chiếm 55,61% tổng dư nợ, góp phần tạo công ăn việc làm, cải thiện kinh tế

hộ gia đình; khu vực doanh nghiệp ước đạt 49.500 chiếm 44,39% tổng dư nợ và tăng 4,73% so với cuối năm 2021.

Tổng nguồn vốn huy động dự kiến đến 30/4/2022 ước đạt 100.000 tỷ đồng, tăng 3,79% so với cuối năm 2021. Vốn huy động chủ yếu tăng ở nguồn tiền gửi tiết kiệm của dân cư (ước đạt 66.430 tỷ đồng) tăng 5,27% so với cuối năm 2021; gửi tiết kiệm ngân hàng vẫn là kênh đầu tư an toàn, có mức sinh lời tốt, ít rủi ro hơn các kênh đầu tư khác... Ngược lại, do tình hình dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng lớn đến dòng tiền của doanh nghiệp, một số doanh nghiệp FDI chuyển nguồn sang ngân hàng nước ngoài và chuyển lợi nhuận về nước làm cho tiền gửi từ các tổ chức kinh tế (ước đạt 33.000 tỷ đồng) tăng 1,03% so với cuối năm 2021. Ngoài nguồn vốn huy động tại địa phương, các tổ chức tín dụng trên địa bàn nhận vốn điều hoà từ Hội sở chính để tăng nguồn, bù đắp thanh khoản, đáp ứng các nhu cầu vốn của nền kinh tế.

Tháng Tư, lãi suất cho vay trên địa bàn phổ biến từ 4-9,5%/năm đối với từng kỳ hạn và đối tượng; lãi suất huy động bằng VNĐ phổ biến từ 0,1-6,5%/năm đối với từng kỳ hạn. Dự kiến nợ xấu đến 30/4/2022 ước đạt 770 tỷ đồng giảm 5,41% so với tháng 12/2021, chiếm tỷ lệ 0,7% trên tổng dư nợ.

5.3. Bảo hiểm

Trong tháng Tư, BHXH tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng BHXH số VssID (một ứng dụng trên nền tảng thiết bị di động, giúp người tham gia BHXH, BHYT, BHTN tiếp cận thông tin, thực hiện các dịch vụ công, từng bước thực hiện thay thế sổ BHXH, thẻ BHYT giấy) tại các đơn vị sử dụng lao động, địa bàn dân cư; chỉ đạo, đôn đốc BHXH huyện, thành phố thực hiện các giải pháp hoàn thành chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT; giao chỉ tiêu cụ thể hằng tuần, tháng đối với phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT cho từng đại lý thu.

Ước tính đến 30/4/2022, toàn tỉnh có 1.121.067 người tham gia đóng bảo hiểm các loại. Trong đó, 237.970 người tham gia BHXH, chiếm 35,85% lực lượng lao động; 1.104.268 người tham gia BHYT, đạt 98,92% dân số. Tổng số tiền thu bảo hiểm các loại đến hết tháng 4 năm 2022 ước đạt 1.821,7 tỷ, đạt 31,3% kế hoạch, tăng 3,19% so với cùng kỳ. Công tác chi trả, nhất là trả lương hưu và trợ cấp BHXH được thực hiện đồng bộ, nhanh gọn và an toàn đến tận tay đối tượng. Trong kỳ, đã giải quyết các chế độ BHXH kịp thời, đúng quy định cho các đối tượng thụ hưởng chế độ BHXH, BHYT, cụ thể: giải quyết hưởng BHXH hàng tháng cho 198 người; giải quyết hưởng BHXH một lần cho 3.020 người; giải quyết ốm đau, thai sản,

đưỡng sức cho 44.539 lượt người; lập danh sách chi trả cho 1.476 lượt người hưởng bảo hiểm thất nghiệp.

6. Một số vấn đề xã hội

6.1. Y tế

- *Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19*: Trong tháng, BCĐ phòng chống COVID-19 tỉnh Vĩnh Phúc đã chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh thực hiện nghiêm Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính Phủ; yêu cầu, các cấp, các ngành tuyệt đối không lơ là, chủ quan trong phòng chống dịch COVID-19 với mục tiêu đảm bảo kiểm soát lây lan dịch hiệu quả, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân. Đến nay, tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh đã cơ bản được kiểm soát, số ca nhiễm mới giảm nhanh, số ca diễn biến nặng thấp, số ca tử vong chỉ chiếm 0,07% trên tổng số ca nhiễm.

Theo báo cáo của Sở Y tế tính từ ngày 29/4/2021 đến ngày 25/4/2022 số ca nhiễm COVID-19 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc là 363.789 ca; hiện nay toàn tỉnh có 3.723 bệnh nhân đang điều trị (trong đó: Điều trị tại các cơ sở cách ly y tế là 179 người và điều trị tại nhà 3.544 người). Công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 tiếp tục được ngành Y tế và các địa phương của tỉnh rà soát, vận động người dân tiêm phòng để tránh bỏ sót. Đến nay, toàn tỉnh đã tiêm vắc xin cho 790.109 người đạt 100% dân số trên 18 tuổi với tổng số mũi được tiêm 2.253.400 mũi (mũi 1: 790.109 người, mũi 2: 781.457 người, mũi 3+: 681.834 người); đã tiêm được 118.116 người từ 12-17 tuổi, đạt 100% dân số từ 12-17 tuổi với tổng số mũi được tiêm là 233.037 người (mũi 1: 118.166 người, mũi 2: 114.921 người). Hiện nay, ngành Y tế của tỉnh đã chuẩn bị tốt nhất các điều kiện về cơ sở vật chất để tổ chức tiêm vắc xin cho trẻ từ 05 đến dưới 12 tuổi ngay khi được Bộ Y tế cấp vắc xin.

- *Tình hình an toàn vệ sinh thực phẩm (VSATTP)*: Công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm được thực hiện thường xuyên. Các hoạt động thanh, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành, hậu kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về VSATTP của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh được siết chặt tại tất cả các tuyến. Trong tháng trên địa bàn tỉnh không có trường hợp ngộ độc thực phẩm xảy ra.

- *Công tác phòng chống HIV/AIDS*: Ngành Y tế tiếp tục đẩy mạnh thông tin, truyền thông về các hoạt động tư vấn, chăm sóc, điều trị người nhiễm HIV và bệnh nhân AIDS; phối hợp liên ngành chặt chẽ trong hoạt động phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh. Tính đến ngày 31/3/2022: lũy tích có 4.797 người nhiễm HIV, lũy tích số người chuyển AIDS là 2.354 người, lũy tích số người tử vong do AIDS là

1.073 người, số người nhiễm HIV hiện còn sống là 3.724. Số bệnh nhân đang nhận thuốc điều trị ARV là 1.063 bệnh nhân.

6.2. Giáo dục

Đến nay, tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh đã cơ bản được kiểm soát, số ca nhiễm mới giảm nhanh; công tác tiêm phòng đã được các địa phương thực hiện tốt, tỷ lệ bao phủ vắc xin cho dân số từ 12 tuổi trở lên đạt gần 100%. Với kết quả tốt trong công tác phòng chống dịch, tỉnh đã chỉ đạo ngành giáo dục và các địa phương tổ chức cho toàn bộ học sinh các cấp trở lại học tập trung tại trường. Ngành giáo dục chỉ đạo toàn ngành tập trung giảng dạy đồng thời làm tốt công tác phòng chống dịch, đảm bảo hoàn thành toàn bộ chương trình, kế hoạch của ngành; đảm bảo chất lượng giảng dạy cũng như học tập của học sinh đạt tốt nhất.

Để chuẩn bị cho công tác tuyển sinh đầu cấp trung học phổ thông (THPT), Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh đã ban hành Quyết định số 269/QĐ-SGDĐT ngày 14/4/2022 về việc giao chỉ tiêu phát triển giáo dục THPT năm học 2022-2023. Theo đó, tỉnh sẽ tuyển sinh 311 lớp 10 với 12.535 học sinh. Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT sẽ diễn ra trong các ngày từ ngày 04 đến 06/6/2022. Thí sinh dự thi sẽ làm 03 bài thi vào các trường THPT không chuyên và làm thêm một bài thi môn chuyên đối với thí sinh đăng ký vào trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc.

Trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm học 2021-2022, tỉnh Vĩnh Phúc có tổng số 62/92 học sinh dự thi đạt giải. Trong đó, có 08 giải Nhất, 18 giải Nhì, 15 giải Ba, 21 giải Khuyến khích. Học sinh của tỉnh đứng vị trí thứ 3 về số lượng giải Nhất của kỳ thi, xếp sau Đại học quốc gia Hà Nội (10 giải), tỉnh Bắc Ninh (10 giải).

6.3. Hoạt động văn hóa, thể thao

Trong tháng, ngành chức năng của tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, thể thao nhằm nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân trên địa bàn. Trong đó, đặc biệt chú trọng tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhân dân khu vực nông thôn, miền núi và công nhân các khu công nghiệp. Các chương trình biểu diễn nghệ thuật hướng đến mục tiêu nâng cao mức hưởng thụ văn hóa tinh thần và phát huy vai trò làm chủ trong xây dựng đời sống văn hóa. Đồng thời, tuyên truyền hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các địa phương.

Công tác đào tạo, huấn luyện nâng cao thành tích cho vận động viên các tuyến tại Trung tâm huấn luyện thể dục thể thao tiếp tục được duy trì. Trong tháng, đoàn vận động viên tỉnh Vĩnh Phúc đã tham gia giải vô địch Cúp các câu lạc bộ Vật dân

tộc quốc gia năm 2022 (diễn ra từ ngày 06/4/2022 đến ngày 12/4/2022) tại tỉnh Ninh Bình và đạt 02 huy chương Vàng, 03 huy chương Bạc và 05 huy chương Đồng, xếp thứ ba toàn đoàn. Nhiều hoạt động thể dục thể thao quần chúng được tổ chức thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia, đặc biệt trong tháng tỉnh Vĩnh Phúc tổ chức phát động Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2022 và thu hút sự tham gia của gần 1.000 cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, các cơ quan đơn vị, học sinh và Nhân dân trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên.

6.4. Tình hình an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, thiên tai và bảo vệ môi trường

- *Tình hình an ninh trật tự*: Trong tháng, lực lượng Công an của tỉnh đã triển khai đồng bộ các phương án nghiệp vụ nhằm đối phó với các loại tội phạm thường xuyên xảy ra trên địa bàn. Bên cạnh đó, các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn xã hội được xử lý kịp thời, không để xảy ra điểm nóng. Từ ngày 15/3/2022 đến ngày 14/4/2022, tỉnh Vĩnh Phúc xảy ra 55 vụ vi phạm trật tự an toàn xã hội (tăng 14 vụ so với tháng trước), làm bị thương 09 người, thiệt hại tài sản 8.665,42 triệu đồng, đã điều tra làm rõ 51 vụ (đạt 92,7%), với 149 đối tượng, thu hồi tài sản trị giá 2.415,58 triệu đồng (trong đó, cố ý gây thương tích 06 vụ; cướp giật tài sản 02 vụ; lừa đảo chiếm đoạt tài sản 09 vụ; trộm cắp tài sản 16 vụ; hủy hoại tài sản 02 vụ; tàng trữ vũ khí quân dụng 01 vụ...). Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh nhìn chung ổn định.

- *Tình hình an toàn giao thông*: Từ ngày 15/4, Công an tỉnh ra quân thực hiện đợt cao điểm kiểm tra, kiểm soát bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong dịp nghỉ lễ 30/4 và 01/5, chiến dịch được tiến hành đến 15/5/2022. Theo đó, để đảm bảo an toàn cho người dân khi tham gia giao thông trên các tuyến đường, lực lượng Cảnh Sát Giao Thông của tỉnh đã huy động tối đa nhân lực, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ tổ chức tốt công tác nắm tình hình, rà soát lại toàn bộ các phương án phân luồng, chỉ huy điều khiển giao thông, không để xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài, nhất là trên các trục chính ra vào các điểm du lịch như Tam Đảo, Tây Thiên; các địa điểm có mật độ phương tiện tham gia giao thông cao, các điểm đang thi công thường xảy ra ùn tắc. Trong tháng Tư, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 05 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 04 người chết và 01 người bị thương; so với tháng trước, số vụ tai nạn tăng 02 vụ, tăng 02 người chết; so với cùng kỳ năm trước, tăng 03 vụ, tăng 01 người chết và tăng 01 người bị thương.

- *Công tác bảo vệ môi trường*: Trong tháng, trên địa bàn tỉnh phát hiện 35 vụ VPMT về các hành vi như: “Vận chuyển, chôn, lấp, đổ, thải, đốt chất thải rắn, chất

thải nguy hại không đúng quy trình kỹ thuật, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; vận chuyển xác động vật chết;...”; số vụ đã xử lý là 35 vụ với số tiền xử phạt là 398,7 triệu đồng. So với tháng trước, số vụ VPMT giảm 02 vụ; số vụ đã xử lý tăng 07 vụ; số tiền xử phạt tăng 349,7 triệu đồng. Lũy kế bốn tháng đầu năm, phát hiện 156 vụ, xử lý 132 vụ, số tiền đã xử phạt 1.427,8 triệu đồng. So với cùng kỳ năm trước số vụ tăng 105 vụ, số vụ đã xử lý tăng 99 vụ và số tiền xử phạt tăng 1.011,3 triệu đồng.

- *Tình hình cháy, nổ*: Để tăng cường đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, đồng thời phối hợp với các cấp, ngành triển khai nhiều biện pháp nhằm nâng cao ý thức phòng chống cháy trong toàn dân. Trong kỳ, trên địa bàn xảy ra 02 vụ cháy, làm 01 người bị thương, ước thiệt hại 450 triệu đồng, nguyên nhân cháy đang được các cơ quan chức năng điều tra làm rõ./.

Nơi nhận :

- Vụ TH -TCTK;
- Tỉnh uỷ, UBND, HĐND tỉnh;
- Một số Sở, ngành của tỉnh;
- Lưu VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

NGUYỄN HỒNG PHONG